

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2010/QĐ-UBND

Bình Chánh, ngày 14 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh
thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Quyết định số 162/2003/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 108/TTr-NV ngày 31 tháng 3 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - thị trấn và Trưởng Đài Truyền thanh huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trọng Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Bình Chánh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)*

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đài Truyền thanh huyện là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh; chịu sự lãnh đạo của Huyện ủy và sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố.

Bộ máy tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

Đài Truyền thanh huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động

Điều 2. Chức năng

Đài Truyền thanh huyện có chức năng thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, Nghị quyết của Huyện ủy, Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân huyện bằng các chương trình phát thanh, tiếp sóng và Tuần tin Bình Chánh nhằm góp phần nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn huyện.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Đài Truyền thanh huyện có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Đài Truyền thanh huyện để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đài theo yêu cầu của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện giao.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của Đài trình Thường trực Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện.
3. Xây dựng và phát thanh chương trình thời sự hàng ngày trên sóng FM và nội dung Tuần tin Bình Chánh nhằm thông tin trung thực những vấn đề về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... trên địa bàn huyện.
4. Thực hiện việc tiếp âm, phát sóng các chương trình thời sự hàng ngày của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố theo quy định.
5. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân, bảo vệ truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong việc thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.
6. Phát hiện biểu dương gương người tốt, việc tốt đồng thời góp ý, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực khác.
7. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản của Đài theo quy định hiện hành.
8. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên; đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Đài Truyền thanh huyện, xã, thị trấn.
9. Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình tổ chức hoạt động của Đài theo quy định.
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Đài Truyền thanh huyện do Trưởng Đài phụ trách và có từ 01 đến 02 Phó Trưởng Đài giúp việc.
 - 1.1. Trưởng Đài là người chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ủy ban nhân dân

huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố về thực hiện các mặt công tác chuyên môn và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Đài.

1.2. Phó Trưởng Đài giúp Trưởng Đài phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng Đài và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng Đài vắng mặt một Phó Trưởng Đài được Trưởng Đài ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Đài;

1.3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Trưởng Đài và Phó Trưởng Đài do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.4. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, viên chức Đài Truyền thanh huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Các bộ phận của Đài truyền thanh huyện gồm có:

- Tổ Văn phòng gồm: kế toán, thủ quỹ, văn thư, bảo vệ.
- Tổ Biên tập gồm: các biên tập viên, phóng viên.
- Tổ Kỹ thuật gồm: nhân viên phòng máy, sửa chữa.
- Nhóm phát thanh viên: do nhân viên trong các tổ nghiệp vụ kiêm nhiệm.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Đài Truyền thanh huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số chỉ tiêu biên chế sự nghiệp của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Lãnh đạo Đài Truyền thanh căn cứ biên chế được giao, phân công cán bộ, viên chức thực hiện các mặt công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Đài.

Chương IV **CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG,** **CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

Điều 6. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức

Chế độ tiền lương của cán bộ, viên chức Đài Truyền thanh huyện áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Quá trình công tác tại Đài Truyền thanh huyện theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

Điều 7. Kinh phí hoạt động

Đài Truyền thanh huyện là đơn vị sự nghiệp có quy trình hoạt động đặc thù, kinh phí hoạt động của Đài Truyền thanh huyện do ngân sách nhà nước cấp theo Quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính.

Chương V

TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 8. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, quản lý và sử dụng viên chức

Viên chức vào làm việc tại Đài Truyền thanh huyện bằng hình thức tổ chức xét tuyển, người trúng tuyển phải thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm ngạch viên chức theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định. Trưởng Đài Truyền thanh huyện có trách nhiệm quản lý, sử dụng viên chức đơn vị đúng theo quy định hiện hành.

Điều 9. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức

Trưởng Đài Truyền thanh huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng và thực hiện việc xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức

Cán bộ, viên chức làm việc tại Đài Truyền thanh huyện được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

Chương VI

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Trưởng Đài phụ trách, điều hành toàn bộ hoạt động của Đài Truyền thanh và

phụ trách những công tác trọng tâm. Thực hiện đúng chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan trong thi hành nhiệm vụ, công vụ theo Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ; có trách nhiệm tổ chức thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị đúng theo quy định.

2. Các Phó Trưởng Đài phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng Đài phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng Đài khác, Phó Trưởng Đài chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết; các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng Đài khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết thì trình Trưởng Đài quyết định.

3. Trong trường hợp Trưởng Đài trực tiếp yêu cầu cán bộ, viên chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng Đài, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ, viên chức phải báo cáo cho Phó Trưởng Đài trực tiếp phụ trách biết.

4. Cán bộ, viên chức của Đài Truyền thanh huyện đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể, có bảng tên đặt tại bàn làm việc và phải đeo thẻ viên chức khi thực hiện nhiệm vụ; phải tận tụy với công vụ; phải chấp hành nghiêm chỉnh giờ giấc làm việc theo quy định; phải có thái độ lịch sự, khiêm tốn với khách đến liên hệ công tác; tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, của lãnh đạo Đài, phải thực hiện đúng Luật Cán bộ, công chức, Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 12. Chế độ hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo Đài họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Hàng tháng họp cơ quan một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo, đồng thời phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, các chế độ, quy định mới của nhà nước và nhiệm vụ mới phải thực hiện. Ngoài ra, Đài Truyền thanh huyện có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

3. Hàng quý, 06 tháng và cuối năm Đài Truyền thanh huyện có báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định.

Điều 13. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Đài Tiếng nói nhân dân và Sở Thông tin và Truyền thông thành phố:

Đài Truyền thanh huyện chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác phát thanh, phát sóng của Đài Tiếng nói nhân dân và Sở Thông tin và Truyền thông; thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân và Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thành phố.

2. Đối với Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy:

Đài Truyền thanh huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy về nội dung thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình hành động của Huyện ủy. Các nội dung phát thanh về thời sự - chính trị của huyện và phát hành Tuần tin phải được gửi đến Thường trực Huyện ủy và Ban Tuyên giáo Huyện ủy xem xét thông qua trước khi thực hiện.

3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Đài Truyền thanh huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức bộ máy hoạt động và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đài, Trưởng Đài trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân huyện về những mặt công tác đã được phân công.

Theo định kỳ báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân huyện về nội dung công tác của Đài và kiến nghị, đề xuất các biện pháp giải quyết đối với các lĩnh vực hoạt động của Đài.

4. Đối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

Đài Truyền thanh huyện chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin về hoạt động phát thanh và phát hành Tuần tin của Đài. Thực hiện mối quan hệ hợp tác bình đẳng với các cơ quan khác trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định. Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực do Đài Truyền thanh huyện phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của cơ quan khác, Trưởng Đài Truyền thanh huyện chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

5. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã hội huyện:

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm

vụ của Đài Truyền thanh, Trưởng Đài có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

6. Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn:

- Phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động phát thanh, phát sóng trên địa bàn xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ của Đài Truyền thanh;

- Hướng dẫn Đài Truyền thanh xã, thị trấn về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực công tác do Đài Truyền thanh huyện quản lý.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Đài Truyền thanh huyện có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Đài; ban hành Nội quy cơ quan và Quyết định phân công trách nhiệm cho cán bộ, viên chức của Đài Truyền thanh theo chức danh, tiêu chuẩn, trình độ của cán bộ, viên chức phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy của Đài Truyền thanh huyện.

Điều 14. Trưởng Đài Truyền thanh huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Quy chế này là cơ sở pháp lý để Trưởng Đài Truyền thanh điều hành, quản lý đơn vị; là căn cứ để Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ cho Đài Truyền thanh huyện.

Trong quá trình thực hiện, Trưởng Đài Truyền thanh huyện có quyền kiến nghị, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế của huyện và quy định của Nhà nước./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Trọng Tuấn